|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG THCS BÌNH KHÊ**  **––––––––––––––––––––––––––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 122 /KH-TrTHCS | *Bình Khê, ngày 24 tháng 09 năm 2021* |

***(Dự thảo)***

**KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN**

**Năm học 2021 – 2022**

Căn cứ Công văn số 1048/PGD&ĐT-THCS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021- 2022;

Thực hiện công văn số 1093/PGD&ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT và chủ động tổ chức dạy học ứng phó với diễn biến dịch Covid-19;

Thực hiện kế hoạch số 120/KH-TrTHCS ngày 24/09/2021 của trường THCS Bình Khê về việc Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021- 2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

Bộ phận chuyên môn trường THCS Bình Khê xây dựng kế chỉ đạo công tác chuyên môn năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

**1.1. Đội ngũ CBGV-NV**

- Tổng số CBGVNV: 33 người, trong đó 30 biên chế, 01 HĐLĐ dưới 12 tháng, 02 HĐLĐ mùa vụ.

- Ban giám hiệu: 02 người

- Tổng phụ trách Đội: 01 người

- Giáo viên: 25, trong đó: biên chế: 25; Nhân viên: 05 (trong đó có 02 NV hợp đồng mùa vụ: Bảo vệ - Lao công).

- Nhân viên: 05 người trong đó có 01 Kế toán, 01 nhân viên CTHC, 01 nhân viên TB. So với biên chế được giao nhà trường chưa đảm bảo biên chế, cơ cấu giáo viên.

- Tổng số tổ, số lượng người/tổ: Gồm 03 tổ: Tổ Khoa học tự nhiên: 13 đồng chí; Tổ Khoa học xã hội: 12 đồng chí; Tổ Văn phòng: 05 (trong đó có 02 nhân viên hợp đồng lao động Bảo vệ, Lao công)

**a. Số lượng:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Diễn giải** | **Hiện có** | **Trình độ** | **Thừa** | **Thiếu** | **GC** |
| ***1.1. Ban giám hiệu*** |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng | 01 | Ths |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng | 01 | ĐH |  |  |  |
| ***1.2. Giáo viên: (từng môn)*** |  |  |  |  |  |
| - Toán | 7 | ĐH |  |  |  |
| - Vật lý | 0 | 0 | 0 | 1 |  |
| - Hóa | 1 | ĐH | 0 | 0 |  |
| - Địa | 2 | 1ĐH, 1CĐ | 0 | 0 |  |
| - Sinh học | 2 | ĐH |  |  |  |
| - Công nghệ | 1 | ĐH |  |  |  |
| - Ngữ văn | 4 | 2 ĐH, 1CĐ,1Ths |  | 0 |  |
| Lịch sử | 1 | ĐH |  | 1 |  |
| - Ngoại ngữ | 4 | ĐH | 1 |  |  |
| - GDCD | 1 | ĐH |  |  |  |
| - Âm nhạc | 1 | ĐH |  |  |  |
| - Mĩ thuật | 0 | 0 |  | 1 |  |
| - Thể dục | 1 | ĐH |  | 1 | HĐLĐ |
| - Tin học | 0 | 0 |  | 1 |  |
| ***1.3. Tổng phụ trách Đội*** | 1 | CĐ |  |  |  |
| ***1.4. Nhân viên*** |  |  |  |  |  |
| Thư viện + TBDH | 1 | ĐH |  | 0 |  |
| Kế toán (Kiêm) | 1 | ĐH |  | 0 |  |
| Văn thư- Thủ quỹ | 1 | CĐ |  | 0 |  |
| Y tế trường học | 0 | 0 |  |  |  |
| Bảo vệ, lao công (HĐ mùa vụ) | 2 | 12/12 |  |  |  |
| **TỔNG SỐ** | **33** |  | **1** | **5** |  |

- Về chất lượng đội ngũ: Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường luôn nhiệt tình, trách nhiệm với công việc được giao.

**b. Trình độ chuyên môn, chính trị:**

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 28/31 người, trong đó:

+ Đại học: 28 người *(chiếm 90,32%)*

+ Cao đẳng: 03 người *(chiếm 9,68%)*

+ Trung cấp: 0 người

- Trình độ chính trị: 02 người *(chiếm 6.45%);* Trình độ quản lý: CHQLGD 01 người

- Đảng viên: 17 người *(chiếm 54,83%)*

- Đoàn viên Thanh niên: 11 người *(chiếm 35,5%)*

**\* Đánh giá chung**

- Hai tổ chuyên môn hoạt động đều tay, hai tổ trưởng chuyên môn rất nhiệt tình, có sáng tạo và chủ động trong công việc.

- Đội ngũ giáo viên khá đồng đều về trình độ chuyên môn, trẻ, nhiệt tình, ý thức nghề nghiệp cao, có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao trình độ sư phạm, lý luận chính trị.

- Một số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và bồi dưỡng học sinh tốt, vững vàng về chuyên môn làm nòng cốt cho phong trào hoạt động của tổ (đ/c Đặng Thị Thái Hương, Đinh Thị Thúy, Dương Thị Phượng, Nguyễn Thị Huyền, Phạm Thị Huệ, Phan Thị Thanh Phượng, Lê Thị Thu Khuyên... )

- 100% số giáo viên biết sử dụng máy vi tính và soạn giảng bằng máy vi tính.

**1.2.Về học sinh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Tổng  số lớp | Số học sinh | | Số HS dân tộc | | HS K.tật | Số HS học lại | HS cận nghèo | HS có hoàn cảnh KK, con mồ côi |  |
| Tổng | Nữ | Tổng | Nữ | HS con gia đình thuộc diện chính sách  (TB-LS) |
| 6 | 4 | 154 | 72 | 29 | 16 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 |
| 7 | 4 | 176 | 81 | 27 | 15 | 2 | 0 | 1 | 5 | 0 |
| 8 | 3 | 128 | 57 | 19 | 8 | 2 | 0 | 3 | 2 | 0 |
| 9 | 4 | 166 | 85 | 33 | 18 | 2 | 0 | 1 | 6 | 1 |
| **TỔNG** | **15** | **624** | **279** | **108** | **57** | **08** | **0** | **05** | **15** | **01** |

- Các khối lớp được biên chế đảm bảo sự cân đối về số lượng, chất lượng; duy trì tốt nề nếp truy bài đầu giờ.

- Tỉ lệ chuyên cần cao.

**1.3. Cơ sở vật chất**

- Đồ dùng giảng dạy khá đầy đủ, đáp ứng thiết bị dạy học tối thiểu theo qui định. Đặc biệt là đồ dùng các môn: Lí, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Công nghệ

- Đủ phòng học, đủ bàn, ghế của giáo viên và học sinh.

- Phòng học được đủ ánh sáng.

- Có đủ máy tính, tivi và 01 phòng học thông minh hỗ trợ giáo viên thực hiện đổi mới PPDH

**2. Khó khăn**

**2.1. Đội ngũ**

- Số giáo viên trẻ chiếm đa số, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều; giáo viên có con nhỏ chiếm tỉ lệ cao.

**2.2. Học sinh**

- Kết quả điều tra và kiểm tra đầu năm cho thấy: Có một bộ phận học sinh bị hổng kiến thức; tỉ lệ học sinh học được, học chăm chưa cao, mặt bằng kiến thức chưa đồng đều.

- Hiện tượng học sinh lười học, không học bài ở nhà còn tập trung ở các em thi lại, lưu ban, hổng kiến thức.

- Một số gia đình còn chưa quan tâm đến việc học tập của con do mải làm vườn, một số em có hoàn cảnh éo le và khó khăn như có bố mà không có mẹ và ngược lại, ở với ông, bà, con hộ nghèo, cận nghèo.

- Công tác đôn đốc, kiểm tra của giáo viên trực ban, cờ đỏ nhiều lúc còn chưa sát sao.

**2.3. Cơ sở vật chất và sự quan tâm của các lực lượng**

- Một số tiết thực hành ở môn Công nghệ 8 không có cơ sở thực hành.

- Các trang thiết bị dạy học qua nhiều năm sử dụng độ chính xác không còn cao.

- Đồ dùng, thiết bị dạy học lớp 6 theo chương trình GDPT mới 2018 chưa được cấp phát nên phần nào ảnh hưởng đến công tác dạy và học đầu năm học mới.

**II.NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch năm học phù hợp với thực tiễn, đảm bảo khoa học, hiệu quả, linh hoạt để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

3. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học, mục tiêu về chất lượng giáo dục đồng thời bảo đảm an toàn phòng chống dịch Covid-19.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường,lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS).

5. Từng bước triển khai chuyển đổi số trong giáo dục, trước mắt hoàn thiện cơ sở dữ liệu giáo dục, xây dựng kho học liệu, ngân hàng câu hỏi kiểm tra, bài giảng số; chuyển dần hình thức quản lý, dạy và học sang không gian số. Khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh.

6. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; nâng cấp kho học liệu điện tử của Phòng GD&ĐT, sẵn sàng hỗ trợ học sinh tự học và tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm *“tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập”* của ngành giáo dục.

7. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản lý nhà trường thích ứng với sự thay đổi, tiếp cận chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

**III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, thực hiện nhiệm vụ giáo dục và giảng dạy**

**1.1. Công tác phát triển**

**\* Chỉ tiêu**

- Huy động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường.

- Duy trì sĩ số trên 98%.

- Đảm bảo tỉ lệ chuyên cần hàng tháng trên 98%.

**\* Biện pháp:**

- Tiếp nhận học sinh sau hè cùng với địa phương (Liên đội phối hợp với đoàn thanh niên của xã)

- Tích cực động viên, giáo dục học sinh, thiết lập mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường- GVCN - phụ huynh HS - các ban ngành đoàn thể trên địa bàn nhằm phối hợp một cách chặt chẽ các lực lượng giáo dục trên địa bàn để giáo dục học sinh một cách có hiệu quả.

- Giáo viên trực ban, đội cờ đỏ thường xuyên kiểm tra chuyên cần của từng lớp, báo cáo Ban giám hiệu nhà trường những trường hợp nghỉ học không có lý do, bỏ tiết, đồng thời báo giáo viên chủ nhiệm thông tin với phụ huynh.

- Bảo vệ nhà trường cùng phối hợp với giáo viên quản lý học sinh trong các giờ ra chơi, không cho học sinh ra ngoài cổng trường khi không có ý kiến của Ban giám hiệu.

- GVCN thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh học sinh thông qua sổ liên lạc hàng tuần, qua điện thoại và gặp gỡ trực tiếp, lưu trong hồ sơ chủ nhiệm những thông tin trao đổi.

- Hoàn thành hồ sơ PCGD đúng thời gian (tháng 10/2021)

**1.2. Quản lý chương trình và kế hoạch dạy học**

**a. Việc xây dựng Kế hoạch môn học và các HĐGD**

Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT chỉ đạo các cơ sở GDTrH xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù đối với các cơ sở giáo dục chuyên biệt; bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất cả nước và được tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và cơ sở giáo dục:Chương trình GDPT tổng thể ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành chương trình GDPT;Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiệnkế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2613/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐTngày 23 tháng 06 năm 2021về việctriển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 2030/SGDĐT-GDPT ngày 23/7/2021, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020, của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021; Công văn số 2265/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020, của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Công văn số 2283/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020, của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 2286/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021; Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021; số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021; Công văn số 2369/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018 của Sở GDĐT về thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Công văn 860/PGD&ĐT ngày 02 tháng 8 năm 2021 Về việchướng dẫn triển khai thực hiệnchương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022;Công văn số 1048/PGD&ĐT-THCS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021- 2022; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid -19 năm học 2021-2022 (sau đây gọi tắt là Công văn số 4040); Công văn số 1093/PGD&ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT và chủ động tổ chức dạy học ứng phó với diễn biến dịch Covid-19. Cụ thể:

**- Đối với lớp 6,** thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT: Thực hiện dạy học theo chương trình, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học, hoạt động giáo dục và hướng dẫn thực hiện trong điều kiện phòng, chống Covid-19 tại Phụ lục I công văn 4040; thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (gọi tắt là Thông tư 22)**.** Trong đó, đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, nhà trường tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, nhà trường tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đối với các khối 7,8,9: Căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 4040, chủ động rà soát, điều chỉnh để xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục theo biên chế năm học một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, không gây quá tải cho học sinh. Các biểu mẫu xây dựng kế hoạch giáo dục tiếp tục thực hiện theo Công văn số 860/PGD&ĐT ngày 02/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việchướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 (theo PL3 của công văn 5512). Lưu ý:

+ Tranh thủ tận dụng thời gian, thời điểm không có dịch Covid-19 trên địa bàn để tổ chức dạy học trực tiếp; bố trí thời gian, nguồn lực để hoàn thành các nội dung kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt của chương trình, làm cơ sở để tiếp tục dạy học các nội dung còn lại, trong đó ưu tiên học sinh lớp 9 để đáp ứng tốt nhất kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

+ Chuyển thời lượng nội dung được hướng dẫn *tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu; những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm* (gọi tắt là các nội dung tinh giảm) sang dạy học các nội dung/bài/chủ đề dài, khó, ôn tập,... khác của môn học sao cho tổng thời lượng của mỗi môn học/hoạt động giáo dục trong cả năm học không thay đổi.

+ Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với nội dung tinh giảm.

- Tổ chức triển khai thực hiện duyệt Kế hoạch bài dạy theo kế hoạch môn học, kế hoạch giáo dục của trường trên hệ thống https://e-learning.dongtrieu.edu.vn trước khi tổ chức hoạt động dạy - học. Nhà trường chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn rà soát, kiểm tra theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên trên hệ thống.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

**b. Công tác quản lí hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục**

**\* Quy định thời gian học:**

**-** Học kì I bắt đầu từ ngày 06/09/2021, kết thúc ngày 08/01/2022

- Học kì II bắt đầu từ ngày 10/01/2022, hoàn thành chương trình giáo dục ngày 21/5/2022.

- Kết thúc năm học 28/5/2022

**\* Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học:**

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở và của Phòng GD&ĐT, nhà trường phê duyệt phân phối chương trình chi tiết cho các môn học trên cơ sở tổ chuyên môn đề xuất.

- Đối với môn học tự chọn của khối 7,8,9: Bố trí môn học tự chọn là chủ đề bám sát đối với các môn học. Cụ thể:

+ Khối 9: Toán, Anh (2T/lớp)

+ Khối 8: Toán, Anh (2T/lớp)

+ Khối 7: Toán, Anh (2T/lớp)

- Quy định số tiết dạy :

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết học từng môn của khối 6** | | | **Số tiết học từng môn của khối 7** | | | **Số tiết học từng môn của khối 8** | | | **Số tiết học từng môn của khối 9** | | |
| **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 90 | 85 | 175 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 36 | 34 | 70 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 5 | Lịch sử | 36 | 17 | 53 | 36 | 34 | 70 | 36 | 17 | 53 | 18 | 34 | 52 |
| 6 | Địa lý | 18 | 34 | 52 | 36 | 34 | 70 | 18 | 34 | 52 | 36 | 17 | 53 |
| 7 | Vật lý | KHTN  72 | KHTN  68 | KHTN  140 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 36 | 34 | 70 |
| 8 | Sinh học | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 9 | Hóa học | 0 | 0 | 0 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 | 26 | 26 | 52 | 26 | 26 | 52 | 18 | 17 | 35 |
| 11 | Tin học | 18 | 17 | 35 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 12 | Thể dục | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 13 | Âm nhạc | Nghệ thuật  36 | Nghệ thuật  34 | Nghệ thuật  70 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 0 | 18 |
| 14 | Mỹ Thuật | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 0 | 17 | 17 |
| 15 | Tự chọn (chủ đề bám sát) | 0 | 0 | 0 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |

**\* Thực hiện chương trình kế hoạch các hoạt động giáo dục:**

- Hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động sinh hoạt tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm STEM….

+ Hoạt động giáo dục tập thể/trải nghiệm hướng nghiệp/NGLL:

*Khối 6:* Hoạt động giờ chào cờ: 1 tiết/tuần

Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Trải nghiệm chủ đề: 1 tiết/tuần

*Khối 7,8,9:* Hoạt động giờ chào cờ: 1 tiết/tuần

Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp: 18 tiết/năm

+ Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp (Đối với khối 9): 9 tiết/năm

+ Hoạt động trải nghiệm STEM: 18 tiết/năm, được bố trí theo các chủ đề.

+ Số tiết cụ thể ở các kì, các khối lớp:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HĐGD** | **Số tiết học từng môn của khối 6** | | | **Số tiết học từng môn của khối 7** | | | **Số tiết học từng môn của khối 8** | | | **Số tiết học từng môn của khối 9** | | |
| **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** | **HK**  **I** | **HK**  **II** | **CN** |
| 1 | Chào cờ | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 2 | Sinh hoạt lớp | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 3 | HĐTNCĐ | 18 | 17 | 35 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | HĐ NGLL | 0 | 0 | 0 | 10 | 8 | 18 | 10 | 8 | 18 | 10 | 8 | 18 |
| 5 | HĐGD STEM | 9 | 9 | 18 | 9 | 9 | 18 | 9 | 9 | 18 | 9 | 9 | 18 |
| 6 | GDHN | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 4 | 5 | 9 |

- Tổ chức dạy học môn Tin học (Ngoài giờ chính khóa): 2 tiết/tuần/lớp (đối với các khối lớp 7,8,9).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HĐGD** | **Số tiết học từng môn của khối 7** | | | **Số tiết học từng môn của khối 8** | | | **Số tiết học từng môn của khối 9** | | |
| **HK I** | **HK II** | **CN** | **HK I** | **HK II** | **CN** | **HK I** | **HK II** | **CN** |
| 1 | Tin học | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |

- Tổ chức các hoạt động các hoạt động trải nhiệm (trong nhà trường và ngoài nhà trường), học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống.

**\* Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**:

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức: thi chọn HSG, KHKT, Sáng tạo thanh thiếu niên, Tin học trẻ, TDTT, văn nhệ, IOE, các cuộc thi trực tuyến , các cuộc giao lưu cấp cụm, cấp thị xã...

- Tổ chức cho giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp, chủ nhiệm giỏi cấp trường, thiết kế bài giảng elearning, các cuộc thi trực tuyến,...

**\* Biện pháp:**

- Căn cứ vào năng lực, chuyên môn của từng giáo viên và điều kiện thực tế nhà trường để phân công cho phù hợp.

- Chỉ đạo giáo viên điều tra học sinh đầu năm làm căn cứ để xây dựng kế hoạch.

- Hướng dẫn tổ chuyên môn, cá nhân xây dựng kế hoạch bộ môn theo đúng mẫu, có đủ các loại hồ sơ theo qui định.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn rà soát chương trình các môn học theo các công văn hướng dẫn (theo căn cứ) để xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp ở các môn học; bổ sung, cập nhật những thông tin mới về tình hình trong nước và quốc tế cho phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu ở các bộ môn GDCD, Địa lý, Lịch sử.

- Sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt phù hợp với kế hoạch giáo dục các môn học; Đối với các môn học có nội dung tích hợp yêu cầu xác định rõ nội dung tích hợp trong kế hoạch giáo dục môn học.

- Yêu cầu nghiêm túc việc cập nhật điểm trên phần mềm SMAS (theo dõi điểm, phê duyệt lịch báo giảng, kế hoạch bài dạy, sổ ghi đầu bài, ...) đầy đủ và thường xuyên.

- Những giáo viên vi phạm về cập nhật hồ sơ hàng tuần sẽ trừ điểm thi đua chuyên môn hàng tháng.

**1.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ**

**\* Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm chủ đề công tác năm theo chỉ đạo của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, không có hiện tượng giáo viên vi phạm Quy chế chuyên môn; thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm.

- 100% CBGV NV có sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp sáng tạo có hiệu quả về việc thực hiện nhiệm vụ được giao của mình.

- 100% cán bộ, giáo viên được tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa lớp 7.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng các modul của chương trình GDPT 2018 và được đánh giá kết đạt từ khá trở lên.

- 24/24 giáo viên được công nhận giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, 10/15 GVCN giỏi cấp trường

- 19/24 Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị xã;

- 100% giáo viên thực hiện ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, 100% giáo viên thực hiện việc soạn duyệt duyệt giáo án trực tuyến theo chỉ đạo của ngành.

- Xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

+ Tốt: 19 + Khá: 6

+ Đạt: 0 + Chưa đạt: 0

- Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: tốt: 2/2 đồng chí đạt tỉ lệ 100%

- Xếp loại viên chức cuối năm:

+ Xuất sắc: 50% + Khá: 50% + TB: 0

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, không có hiện tượng giáo viên vi phạm Quy chế chuyên môn; thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm.

- Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ tổ trưởng chuyên môn.

**\* Biện pháp:**

***Các biện pháp chung:***

- Triển khai và thực hiện việc tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021. Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT cử đi hoặc do Phòng GD&ĐT tổ chức. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở GDPT và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tăng cường cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên tiếng Anh; tổ chức bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục.

- Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn chuyên môn nghiệp vụđáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, chú trọng công tác phát triển Đảng đối với những quần chúng ưu tú; bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (CBGV-NV) đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thăng hạng viên chức của CQGV-NV.

***Các biện pháp cụ thể:***

- Triển khai tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Chương trình ETEP) và kế hoạch năm học 2021-2022; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí đại trà theo hình thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường; thực hiện ốt công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022 theo kế hoạch của nhà trường và các văn bản hướng dẫn của ngành.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lí, giáo viên cốt cán được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến sau đó triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các đơn vị. Động viên giáo viên tham gia Cộng đồng Giáo viên sáng tạo Việt Nam (<facebook.com/groups/mievietnam>), Trung tâm học tập dành cho giáo viên (<education.microsoft.com/vi-vn>), khai thác Kho học liệu số Hệ tri thức số hóa Việt (<igiaoduc.vn>).

- Tham gia phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo trong dạy và học" do ngành phát động; tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp cơ sở; thành lập nhóm giáo viên cùng nhau phát triển; quan tâm bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh để nâng cao chất lượng, số lượng học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập.

- Mỗi giáo viên tích cực, chủ động dự giờ giáo viên, đặc biệt giáo viên cùng nhóm chuyên môn, thực hiện thao giảng 4 tiết/năm và tham gia giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 11/2021, tham gia giáo viên dạy giỏi cấp thị xã vào tháng 12/2021 (theo lịch cụ thể của PGD).Tổ trưởng xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy luân phiên thao giảng trong tổ hàng tuần. Các tiết dạy phải được nhận xét và rút kinh nghiệm.

- Tham gia hướng dẫn đồng nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp: Các giáo viên cùng nhóm chuyên môn thường xuyên trao đổi về phương pháp, nội dung các bài dạy khó, bài dạy theo chuyên đề, chủ đề, xây dựng ma trận đề…

- Thường xuyên hướng dẫn tổ trưởng xây dựng, triển khai và thực hiện kế hoạch, xây dựng hồ sơ lưu.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán ở từng tổ, từng bộ môn (phụ lục kèm theo)

- Tổ chức và tham gia các chuyên đề cấp trường, cấp cụm, cấp thị xã.

- Tổ chức bồi dưỡng, học tập chuyên môn, nghiệp vụ ở một số trường có thể mạnh về công tác dạy học như Nguyễn Du, các trường khu vực Mạo Khê

**1.4. Quản lý nâng cao chất lượng dạy học**

**a. Giáo viên**

**\* Chỉ tiêu**

- Phải có đủ các loại hồ sơ theo quy định được quy định tại Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 985/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2020 về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông từ học kỳ 2 năm học 2019-2020.

- Tự giác tự học, tự bồi dưỡng, tìm tòi, sáng tạo, nghiên cứu tài liệu tham khảo để nâng cao hiệu quả giờ lên lớp.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của học sinh; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh .

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, soạn giảng, sử dụng triệt để đồ dùng thiết bị hiện có và làm thêm để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Phấn đấu từ 80% - 90% giờ dạy khá, tốt, không có giờ dạy yếu; 85% bài soạn đạt khá tốt, không có yếu (qua các đợt thao giảng, kiểm tra chuyên môn)

- Bài soạn đúng khung mẫu quy định các văn bản hướng dẫn các môn cụ thể theo quy định, thể hiện rõ kiến thức, kĩ năng, thái độ, phương pháp trong bài soạn phù hợp với năng lực của học sinh; nội dung tích hợp phải được thể hiện rõ trong giáo án (Theo CV 748/PGD7ĐT-THCS ngày 22/8/2019 V/v kết luận sau Hội nghị tập huấn “Đổi mới kiểm tra theo hướng phát triển năng lực người học” cấp THCS năm học 2019-2020)

- Các câu hỏi phải đáp ứng được 4 mức độ nhận thức, câu hỏi phát huy trí lực của học sinh, câu hỏi trọng tâm

- Tích cực sử dụng CNTT trong soạn, giảng; thực hiện kí duyệt giáo án online.

**\* Biện pháp**

- Phổ biến lại các quy định về hồ sơ, các khung mẫu kế hoạch cá nhân, kế hoạch tổ, cách ghi nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, khung giáo án, việc cập nhật điểm, sổ ghi đầu bài, sổ báo giảng. Đặc biệt việc chuẩn bị và sử dụng đồ dùng nhất thiết phải được thể hiện thống nhất từ giáo án, phiếu báo giảng, sổ đầu bài.

Đối với tổ chuyên môn gồm:

+ Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn

+ Hồ sơ phân công dạy thay

+ Hồ sơ lưu công văn

Đối với giáo viên:

+ Kế hoạch bài dạy (Giáo án)

+ Sổ ghi kế hoạch giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn và dự giờ

+ Sổ điểm cá nhân (điện tử)

+ Sổ chủ nhiệm (nếu là GVCN - điện tử)

- Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh, đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Giáo viên thực hiện dạy học tích hợp cụ thể:

+ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong kế hoạch giáo dục một số môn học như: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; Mỹ thuật, Âm nhạc, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề.

+ Giáo dục đạo đức, lối sống: chủ yếu trong bộ môn Giáo dục công dân

+ Giáo dục phòng, chống tham nhũng: Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng

+ Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai: Thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục các nội dung bảo vệ môi trường trong các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể; Chỉ đạo Liên đội xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, liên hệ với thực tiễn vấn đề bảo vệ môi trường tại xã Bình Khê để giúp các em nâng cao nhận thức và có những việc làm cụ thể góp phần bảo vệ môi trường.

+ Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo

+ Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được dạy học tích hợp liên môn vào 4 môn Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí; Thực hiện khẩu hiệu “Tắt khi không sử dụng”; tổ chức ngày hội vệ sinh môi trường, hưởng ứng tuần lễ “chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn”

- Thực hiện dạy học lồng ghép dạy học di sản văn hóa vào các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn cho giáo viên đăng kí và giao chỉ tiêu các môn học nhằm đảm bảo kế hoạch chung của nhà trường về chất lượng hai mặt giáo dục.

- Duy trì tốt nền nếp soạn giảng, lên phiếu báo giảng trực tuyến, ký duyệt giáo án online, gửi giáo án trên kho lưu trữ google driver (vào thứ thứ 7 hàng tuần), đăng ký mượn đồ dùng, thiết bị (thứ 2 hàng tuần).

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc quản lý, đánh giá kết quả học tập học sinh trên hệ thống trực tuyến SMAS.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học; đăng ký và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Mua sắm bổ sung những tài liệu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên

- Có đủ thời lượng dành cho luyện tập, bài tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kì.

- Duy trì sinh hoạt tổ chuyên môn vào tuần 2, 3 của ngày thứ 5 hàng tháng, tăng cường sinh hoạt nhóm chuyên môn vào một số buổi chiều trong tuần. Tăng cường trao đổi các bài dạy khó, bài dạy theo chủ đề, tích hợp, dạy học theo dự án, thống nhất nội dung, xây dựng ma trận đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinhcủa nhóm chuyên môn, trao đổi các giáo án điện tử của đồng nghiệp, RKN về phương pháp qua việc dự giờ thăm lớp.

- Chỉ đạo giáo viên lập danh sách học sinh giỏi, yếu kémqua kiểm tra đầu năm và ký cam kết thời gian thanh toán (yêu cầu có nội dung bồi dưỡng, phụ đạo cụ thể)

- Phân công giáo viên có năng lực tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn văn hóa, TDTT. Các học sinh tham gia ôn tập được giáo viên hướng dẫn tại trường.

- Đến ngày 30/9/2020 giáo viên bộ môn phải hoàn thành xây dựng kế hoạch giáo dục: KH môn học-các HĐGD; KH Bồi dưỡng thường xuyên; KH bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém của bộ môn dựa trên kết quả học tập cuối năm trước và thực tế kiểm tra chất lượng của học sinh đầu năm và các văn bản chỉ đạo từng bộ môn mà phó hiệu trưởng đã phổ biến trước hội đồng.

- Các đề kiểm tra kết hợp trắc nghiệm và tự luận dựa trên cơ sở là ma trận đề đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng, phát triển năng lực của học sinh (nhất thiết môn nào cũng phải có). Khi chấm bài phải có nhận xét bài làm của học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập được giao

- Chỉ đạo mỗi tổ chuyên môn đăng kí và tổ chức dạy học theo chủ đề ở bộ môn Âm nhạc, Mỹ Thuật, Sinh.

- Tổ chức thao giảng:

+ Đợt 1: Từ 20/10 – 20/11: Kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam (phối hợp với công đoàn chủ trì và phát động)

+ Đợt 2: Từ 03/02 – 23/3: Kỉ niệm ngày thành lập Đoàn (Do Chi đoàn chủ trì phát động)

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp, stem *(Có Kế hoạch cụ thể kèm theo)*

- Tổ chức các chuyên đề

**\* Tổ KHXH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp thực hiện** | **Môn** | **Nội dung CĐ** | **Người thực hiên** | **Thời gian** |
| Tổ | Địa 6 | Hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh thông qua qua môn Địa lí 6 | BC: Vũ Thu Huyền  ND: Lê Thị Thu Khuyên | Tháng 10/2021 |
| Tổ | Lịch sử 8 | Phát triển kĩ năng sử dụng bản đồ tư duy qua môn Lịch sử 8 | BC: Hoàng Thị Hương  ND: Nguyễn Thị Trang Nhung | Tháng 02/2022 |
| Trường | Văn 9 | Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá qua giờ dạy NV 9 | ND: Phạm Thị Huệ  BC: Nguyễn Thị Huyền | Tháng 11/2021 |
| Trường | Anh 7 | Hình thành và phát triển năng lực, phẩm chấtcho HS thông qua giáo dục trải nghiệm STEM môn tiếng Anh 7 | ND: Dương Thị Phượng  BC: Bùi Thị Thanh Xuân | Tháng 03/2022 |
| Cụm | Anh 7 | Hình thành và phát triển năng lực, phẩm chấtcho HS thông qua giáo dục trải nghiệm STEM môn tiếng Anh 7 | ND: Dương Thị Phượng  BC: Bùi Thị Thanh Xuân | Tháng 03/2022 |

**\*Tổ KHTN:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp thực hiện** | **Môn** | **Nội dung CĐ** | **Người thực hiên** | **Thời gian** |
| Cấp Tổ | Toán | Dạy học theo chủ đề stem | BC: Nguyễn Thị Tháo  ND: Tạ Minh Sơn | Tháng 3/2022 |
| Cấp trường | Thể dục | Đổi mới phương pháp dạy học thể dục lớp 7 | ND: Bùi Thị Thu Hương  BC: Phan Thị Thanh Phượng | Tháng 11/2021 |
| Cấp tổ | Hóa | Dạy học theo chủ đề stem | ND: Đinh Thị Thúy  BC: Nguyễn Thanh Huyền | Tháng 10/2021 |
| Cấp trường | Công nghệ | Dạy học theo chủ đề stem | BC: Đặng Thị Thái Hương  ND: Nguyễn Thị Tâm | Tháng 4/2022 |
| Cấp Cụm | Sinh | Dạy học theo chủ đề stem | BC: Bùi Thị Thu Hương  ND: Phan Thị Thanh Phượng | Tháng 3/2022 |

- Tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ chuyên môn dưới nhiều hình thức:

+ Kiểm tra đột xuất hàng tháng

+ Kiểm tra thực hiện chương trình: đột xuất trong từng học kì.

+ Kiểm tra toàn diện: 1 lần/GV/năm

+ Kiểm tra định kỳ: Cập nhật HSSS điện tử, sổ đầu bài (hàng tuần), sổ mượn thiết bị, đồ dùng vào 30 hàng tháng.

- Tổ chức, quản lý tốt lớp học bồi dưỡng theo hai đối tượng để nâng cao chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà.

- Tiếp tục thực hiện bộ tài liệu dạy học chương trình địa phương các môn: Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử do Sở GD&ĐT Quảng Ninh biên soạn. Tăng cường hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các điểm di tích của thị xã Đông Triều.

***b. Học sinh***

**\* Chỉ tiêu**

**- Hai mặt giáo dục:**

**+ Khối 6 (154 HS)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại/Mặt GD** | **Rèn luyện** | **Học tập** |
| Tốt (Giỏi) | 137 = 88.96% | 32 = 20.78% |
| Khá | 16 = 10.39% | 51 = 33.12% |
| Đạt | 01 = 0.65% | 65 = 42.21% |
| Chưa đạt | 0 | 06 = 3.9% |

Tỉ lệ lên lớp thẳng đạt 100%

**\* Khen thưởng HS:**

HS Xuất sắc: 02

HS Giỏi: 30

**+ Khối 7,8,9 (470 HS)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại/Mặt GD** | **Hạnh kiểm** | **Học lực** |
| Tốt (Giỏi) | 391 = 83.2% | 83 = 17.66% |
| Khá | 56 = 11.9% | 182 = 38.72% |
| Trung bình | 23 = 4.9% | 200 = 42.55% |
| Yếu | 0 | 05 = 1.06% |

**- Chất lượng mũi nhọn:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp**  **đạt giải** | **Toán** | **Văn** | **Sử** | **Địa** | **Hóa** | **Sinh** | **Anh** | **GD**  **CD** | **Vật lí** | **Tổng** |
| TX | 01 | 02 | 02 | 02 | 02 | 02 | 01 | 02 | 01 | **15** |
| Tỉnh | 0 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | **05** |

**- Các cuộc thi khác**

+ Thi khoa học kỹ thuật học sinh lớp 8-9: Phấn đấu có 02 sản phẩm dự thi cấp thị xã.

+ Thi Tin học trẻ: phấn đấu 02 giải cấp thị xã.

+ Các môn TDTT: Phấn đấu đạt 02 giải cấp thị xã; 01 giải cấp tỉnh.

- Lên thẳng lớp: 96,8%. Lên lớp sau thi lại: 98,4%

- Tốt nghiệp THCS: 100%

- Tỷ lệ Tuyển sinh vào THPT công lập từ 65% trở lên.

**\* Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc chương trình TKB, giờ giấc ra vào lớp của HS-GV.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh, rèn nền nếp của lớp, tăng cường kiểm tra học sinh một cách nghiêm túc.

- Phải củng cố, mở rộng nâng cao mặt bằng kiến thức cho học sinh ở lớp học bồi dưỡng theo 2 đối tượng; chú trọng ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi ở tất cả các khối lớp, đặc biệt lớp 8, 9.

- Duy trì, củng cố, lập lại kỉ cương nền nếp trong dạy học. Tăng cường công tác tự quản để nâng cao chất lượng truy bài đầu giờ.

- Giáo viên trực ban, đội cờ đỏ, GVBM, hàng ngày phải kiểm tra đánh giá, xếp loại tiết học, tên học sinh vắng, học sinh vào muộn, bỏ học, mất trật tự từ đó GVCN, BGH nắm bắt, ngăn chặn, xử lý kịp thời những học sinh vi phạm.

- Thứ 2 hàng tuần giáo viên trực ban phải tổng hợp công bố kết quả thi đua dưới cờ,lấy căn cứ xếp loại lớp để xếp loại GVCN hàng tháng.

- Có sự phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh để quản lý việc học của học sinh ở nhà và động viên khen thưởng kịp thời những giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hai tốt.

- Đánh giá, xếp loại học sinh từng kì, cuối năm theo thông tư 22,26,58 của Bộ GD&ĐT ban hành.

**1.5. Tổ chức dạy học tự chọn, dạy bồi dưỡng và phụ đạo học sinh**

**\* Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu

- 100% học sinh được học các chủ đề bám sát của các bộ môn Văn, Toán, tiếng Anh. (thời lượng: 2 tiết/tuần)

**\*Biện pháp**

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học, riêng khối 8,9 giáo viên chủ động hướng dẫn học sinh ôn tập tập trung tại trường, giao bài tập về nhà phát huy tính tự giác của học sinh

- Thành lập đội tuyển học sinh giỏi đối với các bộ môn thi của khối 9, phân công giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện hoạt động bồi dưỡng độ tuyển

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện theo công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016. Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh, nhà trường tổ chức cho 470 học sinh/11 lớp học tự chọn theo chủ đề bám sát môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn. Cụ thể: Khối 7: môn Toán, Ngữ văn; Khối 8: môn Toán, Ngữ văn; Khối 9: Tiếng Anh và Toán. Bố trí các tiết dạy tự chọn trên thời khóa biểu chính khóa và thực hiện ghi chép đầy đủ trong sổ ghi đầu bài của lớp.

- Kết quả học tập môn tự chọn theo chủ đề bám sát của học sinh phải được thể hiện ở mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp và đánh giá) của học sinh đạt được qua bài làm và được ghi nhận trong sổ ghi điểm của giáo viên.

- Thực hiện dạy học buổi chiều cho những đối tượng học sinh, phụ huynh có nhu cầu để đảm bảo rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, bổ trợ kiến thức góp phần nâng cao chất lượng

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học; trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh.

**1.6. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM**

**\* Chỉ tiêu**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển KH&CN trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021 - 2022 của Phòng GD&ĐT

- Tổ KHTN xây dựng tối thiểu 1 bài học STEM/ khối/năm. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch dạy học STEM tích hợp trong tiết dạy nhằm phát triển năng lực người học. Các Kế hoạch dạy học STEM phải được thảo luận và xây dựng trên cở sở trao đổi tại tổ, nhóm chuyên môn và hoàn thiện xong trong tháng 9 để dạy trong năm học.

- Xây dựng chi tiết các hoạt động giáo dục STEM đảm bảo 18 tiết/năm

- 03 sản phẩm dự thi KHKT đạt giải cấp thị xã, có từ 1-2 sản phẩm/lớp tham ngày Hội giáo dục STEM cấp trường, trong đó:

+ Nhóm Hóa – Sinh: 1 sản phẩm (giao đ/c Thúy nhóm trưởng)

+ Nhóm Toán – Lý: 1 sản phẩm (giao đ/c Sơn nhóm trưởng)

+ Nhóm Tin: 1 sản phẩm (giao đ/c Nguyên nhóm trưởng)

**\* Các biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020, của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH và Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020, của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH.

- Chỉ đạo tổ Khoa học tự nhiên xây dựng các hoạt động giáo dục STEM đối với các khối, đảm bảo 18 tiết/năm. Tham mưu đề xuất cách tổ chức hoạt động, hướng dẫn cho học sinh tự nguyện đăng ký tham gia cách hoạt động.

- Chỉ đạo tổ KHTN hướng dẫn giáo viên phụ trách các môn Toán, Sinh, Vật lý, Hóa. Mỗi khối lớp được học tối thiểu 01 chủ đề/năm. Việc đánh giá bài học STEM tuân thủ các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm bài học theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014; việc đánh giá kết quả của học tập của học sinh theo thông tư 58/2011/TT-BDG ĐT và công văn 4612/BGD ĐT-GDTrH ngày 03/10/2017;

- Thành lập các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM các lớp

- Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi KHKT dành cho học sinh khối 8, 9 (khuyến khích khối 6, 7), chấm và lựa chọn có từ 3 sản phẩm tham gia dự thi cấp thị xã; Cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ và các cuộc thi trên mạng theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức ngày hội STEM cấp trường vào tháng 4/2021 và tổng kết hoạt động của các CLB STEM trong trường.

**1.7. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ**

**\* Chỉ tiêu**

- 15/15 lớp thực hiện học chương trình Tiếng Anh hiện hành.

- 100% giáo viên tiếng Anh sử dụng tiếng Anh trong lớp học.

- Tổ chức 01 chương trình ngoại khóa giao lưu cấp trường; Thành lập đội tuyển tham gia giao lưu tiếng Anh

**\* Biện pháp**

- Tổ chức dạy học tiếng Anh ở các khối lớp cụ thể Khối 6: 3 tiết, khối 7: 3 tiết, khối 8: 3 tiết và khối 9: 2 tiết theo chương trình hiện hành. Đồng thời dạy tự chọn theo chủ đề bám sát 1 tiết/tuần đối khối 9.

- Thông báo tới giáo viên các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh về dạy học Ngoại ngữ (đối với môn Tiếng Anh), tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng đáp ứng chuẩn chức danh nghề nghiệp

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng giáo dục KHGD, hoàn thành trước ngày 30/9 trình Hiệu trưởng phê duyệt. Kế hoạch giáo dục tích hợp cả 4 nội dung gồm chương trình, ứng dụng CNTT, đổi mới PPDH và kiểm tra, bồi dưỡng và phụ đạo học sinh.

- Kiểm tra đánh giá với bộ môn Tiếng Anh:

+ Đối với các nội dung điều chỉnh thành bài tập về nhà cho học sinh cần có hướng dẫn cụ thể và biện pháp kiểm tra thường xuyên kết quả học tập của học sinh, đảm bảo học sinh được rèn luyện đầy đủ 4 kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết).

+ Kiểm tra, đánh giá định kỳ: đảm bảo kiến thức, kỹ năng theo quy định (*Giữa kỳ: Nghe, Đọc, Viết, Kiến thức ngôn ngữ; Cuối kỳ: Nghe, Nói, Đọc, Viết, Kiến thức ngôn ngữ).* Lưu ý không kiểm tra các nội dung kiến thức đã tinh giản, (thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và Công văn 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT). Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức (nhận biết 30%; thông hiểu 40%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 10%)

+ Tổ chức kiểm tra chung đối với bài kiểm tra định kỳ ở tất cả khối lớp theo sơ đồ phòng thi, đảm bảo công bằng, khách quan, kích thích động cơ học tập của học sinh, giáo viên

- Sinh hoạt chuyên môn: Thảo luận trong nhóm những nội dung mới về kế hoạch giáo dục bộ môn sau tập huấn và kết luận của Phòng GD&ĐT; xây dựng kế hoạch giáo dục thống nhất cho từng khối trong nhà trường; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các chương trình tập huấn trực tuyến do ngành chỉ đạo (Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT cung cấp địa chỉ đường link và website), các kĩ thuật dạy học; Thực hiện ra đề kiểm tra học kỳ chung theo phân công của cụm trưởng, giao trách nhiệm cho đ/c Dương Thị Phượng chỉ đạo nhóm chuyên môn Tiếng Anh chỉ đạo thực hiện các nội dung.

- Kiểm tra thiết bị day học Tiếng Anh do sở cấp, mua bổ sung những thiết bị cần thiết yêu cầu dạy học của nhóm bộ môn; chỉ đạo giáo viên sử dụng phòng học Tiếng Anh các ngày trong tuần

- Tổ chức dạy ôn tập buổi 2 cho học sinh 2 tiết/tuần/lớp đối với những học sinh có nhu cầu; hướng dẫn học sinh lớp 9 ôn tập tuyển sinh lớp 10 THPT. Trong quá trình tổ chức, giáo viên hướng dẫn cho học sinh tiếp cận với hình thức ra đề kiểm tra tuyển sinh từ năm học 2019-2020.

- Thành lập các CLB Tiếng Anh trong các lớp, thành viên là những học sinh yêu thích bộ mô có nhu cầu được tham gia sinh hoạt, giao đồng chí Bùi Thị Thanh Xuân, Cao Ngọc Hoa phụ trách khối 7-8, đồng chí Dương Thị Phượng và Phạm Thị Thúy Phượng phụ trách khối 6-9; chỉ đạo nhóm chuyên môn Tiếng Anh, tổ chủ nhiệm tổ chức hoạt động giao lưu cấp trường (tháng 10/2021), liên trường để tăng cường kĩ năng giao tiếp.

**1.8. Giáo dục học sinh khuyết tật**

**\* Mục tiêu:**

100% học sinh khuyết tật được hưởng môi trường giáo dục tốt nhất. Mang tới cho học sinh yếu thế về trí tuệ, vận động sự bình đẳng và cơ hội học tập tốt trong nhà trường như mọi trẻ bình thường; giúp học sinh thuộc diện giáo dục hòa nhập được phát triển trong môi trường tự nhiên, có thể tiếp cận và làm quen với nhiều kỹ năng, nhất là kỹ năng hòa nhập xã hội.

**\* Các biện pháp:**

- Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2014 về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lí học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lí và tổ chức tập huấn phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Thể dục, Mĩ thuật, Âm nhạc).

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh hoặc người đỡ đầu để thông báo kịp thời về tình hình học tập của trẻ tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện. Hướng dẫn cha mẹ học sinh cách giáo dục học sinh, đồng cảm và chia sẻ với họ bằng tình cảm trân thành, thân thiện.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh khuyết tật, giữa học sinh khuyết tật với học sinh khác trong lớp, trong trường. Tạo cho học sinh có được cảm giác an toàn, được tôn trọng. Giáo dục học sinh khác trong lớp biết cách động viên, chia sẻ, hỗ trợ giúp đỡ học sinh khuyết tật bằng tình cảm bạn bè gần gũi.

- Cập nhật hồ sơ của học sinh theo từng tháng ghi nhận sự tiến bộ của học sinh.

**2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá**

**2.1. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

**a. Nội dung**

- Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện

- Các Kế hoạch dạy học STEM phải được thảo luận và xây dựng trên cơ sở trao đổi tại tổ/nhóm chuyên môn trước khi thực hiện.

**b. Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên giảng dạy được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn và thực hiện khai thác triệt để các phương pháp, hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tổ chức ít nhất 02 chuyên đề cấp trường, tham gia 02 chuyên đề cấp cụm tổ chức tháng 12/2021 và tháng 3/2022

- 100% GV tham gia Hội giảng các đợt thi đua trong năm phát động; tham gia dự thi GVDG cấp trường, phấn đấu trên 50% GV đạt GVDG cấp cơ sở.

- Mỗi giáo viên thực hiện tiết thao giảng 02 tiết/học kỳ hoặc báo cáo chuyên đề ít nhất 1 lần/học kỳ.

- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.

**c. Biện thực hiện**

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học (gồm Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu; Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra; Luyện tập; Vận dụng); xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng học sinh, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.

- Giáo viên chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm; tiếp tục thực hiện soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch dạy học (giáo án) trên hệ thống online của ngành tại địa chỉ http://e-learning.dongtrieu.edu.vn.

- Trong thời gian phòng chống dịch, nhà trường tổ chức dạy học trực tuyến, hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả, chú trọng đến các nội dung cốt lõi, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập, giáo viên là người tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng; tổ chức các hoạt động thí nghiệm-thực hành của học sinh đối với những tiết thực hành theo quy định.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình, sử dụng các bài giảng E-learning trênhttp://e-learning.dongtrieu.edu.vn phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

- Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu, hạ tầng CNTT, hệ thống trang thiết bị trong PHTM, lớp học thông minh, phòng học đa chức năng… phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành.

- Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục phòng, chống tham nhũng; Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; chủ quyền quốc gia về biên giới biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Giáo dục đạo đức, lối sống; Giáo dục an ninh quốc phòng

- Thực hiện dạy học lồng ghép dạy học di sản văn hóa vào các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông. Cụ thể:

+ Chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT có chủ đề liên quan đến di sản có tính chất điển hình và hướng dẫn học sinh tự tìm hiểu, khai thác các nội dung khác của di sản văn hóa thông qua tư liệu, hiện vật của thị xã nói riêng và các Di tích quốc gia đặc biệt của tỉnh Quảng Ninh đã được công nhận nói chung: Vịnh Hạ Long, Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí, Khu Di tích Lịch sử Bạch Đằng ở Quảng Yên, Lễ Hội đền Cửa Ông ở Cẩm Phả,...

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục tại các di tích lịch sử địa phương thông qua hoạt động tham quan trải nghiệm, nghiên cứu thực tế tại các khu di tích nhà Trần ở Đông Triều, các di tích lịch sử văn hóa cách mạng như Đền Sinh, chùa Quỳnh Lâm, Đền Lê Chân, chùa Bắc Mã, Đồn Cao...

* Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật: Nhà trường bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tích hợp, lồng ghép các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT theo hướng dẫn tại Công văn số 2426/SGDĐT - GDPT ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT, Công văn số 1002/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng GD&DT thị xã.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục; tăng cường giao lưu nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống.

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học đã phê duyệt.

**2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá**

**a. Yêu cầu**

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh;

- Bổ sung các tài liệu, đề kiểm tra cho thư mục tài nguyên của nhà trường

- Tổ chức nghiên cứu, thảo luận nội dung các thông tư 26/2020/TT-BGD ĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 22/2021/TT-BGD ĐT ngày 20/7/2021 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

**b. Chỉ tiêu**

- Thực hiện tổ chức kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo hình thức tập trung

- 13 bộ môn có hệ thống câu hỏi, bài tập để kiểm tra trực tuyến

**c. Các biện pháp thực hiện**

Tổ chức tìm hiểu, nghiên cứu các thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, thông tư 26/2020/TT-BGD ĐT và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT để vận dụng đúng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kỳ và cuối kỳ các môn học theo các thông tư 26/2020/TT-BGDĐT và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, công văn số 2369/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018, công văn số 3219/SGDĐT- GDTrH ngày 26/11/2018; chỉ đạo các giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá cho từng môn học đúng năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên chú trọng và thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc tổ chức kiểm tra được thực hiện thông qua: Bài kiểm tra làm trên giấy hoặc trên máy tính đối với môn học đánh giá bằng điểm số; đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Nội dung kiểm tra: Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dungphải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19

Thời gian tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện vào tuần 9, tuần 18 (học kỳ I) và tuần 26, tuần 35 (Học kỳ II).

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận theo hướng dẫn của chuyên môn, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra phải phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ công văn số 748/PGD&ĐT-THCS ngày 22/8/2019; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi, vấn đề mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng để biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tổ chức tra kiểm tra, đánh giá định kì tập trung chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra giữa kì và cuối học kì; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh đồng thời tạo động lực cho giáo viên tích cực đổi mới và học sinh tích cực học tập.

- Bộ phận chuyên môn tăng cường kiểm tra chuyên môn ở các nội dung như việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên của giáo viên; số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; khoản 2 Điều 6 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT

- Giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá, Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc quản lý, đánh giá kết quả học tập học sinh trên hệ thống trực tuyến SMAS. Thực hiện đúng quy chế sử dụng sổ điểm điện tử theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên các bộ môn tiếp tục xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập cung cấp lên thư viện tài nguyên; chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

*\* Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:*

- Môn Lịch sử và Địa lí: mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương vềnội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập;mỗi môn học chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

**3. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện có**

**3.1. Chỉ tiêu**

- Trang bị đủ SGK, SGV; chế độ văn phòng phẩm và những điều kiện cơ sở vật chất cho giáo viên.

- Tạo điều kiện bố trí thời gian hợp lý cho giáo viên mượn và sử dụng tối đa đồ dùng hiện có, đặc biệt các thiết bị dạy học hiện đại.

- Phân công chuyên môn, bố trí thời khoá biểu phù hợp với điều kiện của mỗi người, tạo điều kiện giúp giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

**3.2. Biện pháp**

- Đề nghị nhà trường cung cấp đủ SGK, tài liệu tham khảo cho giáo viên.

- Thống nhất thời gian đăng ký mượn đồ dùng cùng với phiếu báo giảng vào thứ 2 hàng tuần. Đ/c Thủy phụ trách thiết bị bố trí thời gian cho giáo viên mượn đúng lịch.

- Bố trí mỗi giáo viên có một ngày nghỉ trong tuần để tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

- Tích cực sử dụng hệ thống máy chiếu, máy tính trang bị ở các lớp hỗ trợ công tác giảng dạy; tích cực sử dụng 2 phòng học thông minh trong giảng dạy các môn học.

- Phát động giáo viên tự làm đồ dùng đơn giản phục vụ công tác dạy học

**4. Kiểm tra hoạt động chuyên môn có hiệu quả**

- Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra100% giáo viên. Kế hoạch kiểm tra được thông báo trước trong từng học kỳ, bám sát kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường.

- Tổ trưởng chuyên môn phối hợp tổ chức kiểm tra theo đúng quy định. Qua kiểm tra, đánh giá để giúp giáo viên phấn đấu rèn luyện nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và làm cơ sở để đánh giá xếp loại giáo viên vào cuối năm học

- Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn dự giờ giáo viên có báo trước và dự giờ đột xuất

- Ban giám hiệu kiểm tra toàn diện chuyên môn của giáo viên 1lần/năm; tổ chuyên môn có kế hoạch tiến hành kiểm tra, kí giáo án dân chủ của từng nhóm chuyên môn.

**5. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn**

**5.1. Chỉ tiêu**

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, trọng tâm các vấn đề:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, về phương pháp, kĩ thuật dạy học, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

- Thống nhất ma trận đề kiểm tra theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, phát triển năng lực của học sinh.

- Kĩ năng sử dụng thiết bị.

- Kinh nghiệm quản lý lớp học, bồi dưỡng học sinh giỏi, nội dung bồi dưỡng.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề, thảo luận bài dạy mẫu.

**5.2. Biện pháp**

- Thực hiện theo công văn 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021: Nhà trường tiếp tục chỉ đạo Tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: Các tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng nội dung sinh hoạt tổ: Tập trung chủ yếu vào nội dung nghiên cứu bài giảng, thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học, những PPDH tích cực cần được áp dụng, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả đối với từng nội dung môn học. Các tổ chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng giáo viên về kiến thức, về kỹ năng, về đổi mới phương pháp dạy học, về đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Tổ chức nghiên cứu, thảo luận các công văn hướng dẫn dạy học từng bộ môn theo (nhóm chuyên môn).

- Tổ chức dạy thực nghiệm các chuyên đề, chủ đề và dạy học tích hợp ở các môn học, đặc biệt quan tâm tới phương pháp, kĩ thuậtdạy học và hình thức tổ chức ở tất cả các bộ môn.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại thành viên trong tổ hàng tháng công bằng, khách quan dựa trên kết quả và nhiệm vụ được giao.

**6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa**

**6.1. Chỉ tiêu**

- 100% học sinh toàn trường được tham gia các hoạt động tuần sinh hoạt tập thể dầu năm học, các hoạt động trải nghiệm và rèn kỹ năng sống.

- 100% các lớp được học tiết NGLL theo quy định, tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ

- Tổ chức các hoạt động chủ điểm 1 lần/tháng (Có kế hoạch cụ thể kèm theo).

- 03 sản phẩm dự thi KHKT đạt giải cấp thị xã, có từ 1-2 sản phẩm/lớp tham ngày Hội giáo dục STEM cấp trường

**6.2. Biện pháp**

- Đối với học sinh lớp 6: Tổ chức các hoạt động để học sinh làm quen với thầy cô giáo, với bạn bè, làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH và giáo dục của nhà trường; Tạo điều kiện cho học sinh hoà nhập nhanh vào môi trường học tập và rèn luyện mới.

- Chỉ đạo Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm tổ chức hoạt động cho học sinh tìm hiểu về nhà trường trong tháng 8, 9: Tổ chức tìm hiểu về truyền thống nhà trường; tổ chức và bộ máy, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đã và đang công tác tại nhà trường; Tìm hiểu và nắm được điều lệ, quy chế nhà trường; qui chế kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh về học tập và rèn luyện; nội qui, quy định của nhà trường; Tìm hiểu điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị học tập; Hướng dẫn học sinh chăm sóc và sử dụng các công trình phục vụ cho các hoạt động trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh gắn với việc nội dung bài học, giáo dục đạo đức học sinh và định hướng nghề nghiệp; gắn với thực tế của địa phương như tìm hiểu và chăm sóc các công trình di tích lịch sử nghĩa trang Liệt sĩ, di tích lịch sử Đệ tư chiến khu; khu di tích đền Sinh, chùa Quỳnh Lâm, di tích lịch sử Nhà Trần trên đất Đông Triều; hoạt động trải nghiệm nghề tại trường CĐCG Chí Linh...

- Tổ chức và quản lí hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa môn Tin học và các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TTBGDĐT ngày 28/02/2014 của BộGDĐT *(Có kế hoạch chi tiết kèm theo)*

- Tổ chức thành lập các câu lạc bộ sở thích, khoa học theo mô hình giáo dục STEM; lấy hoạt động Đội làm trung tâm giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu văn nghệ, thể dục thể thao

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi do ngành phát động và chỉ đạo.

- Thành lập các CLB TDTT tạo nòng cốt cho các đội tuyển năng khiếu của nhà trường tham gia các giải thi đấu các cấp

- Tổng phụ trách Đội, giáo viên thể dục duy trì tập luyện, tổ chức học sinh ôn luyện bài võ cổ truyền, bài thể dục, dân vũ vào giữa giờ.

- Tổ chức ngày hội STEM cấp trường vào tháng 4/2022 và tổng kết hoạt động của các CLB STEM trong trường

**7. Giáo dục hướng nghiệp**

**7.1. Chỉ tiêu**

- 4/4 lớp 9 được học GDHN theo chương trình chính khóa (có kế hoạch kèm theo).

- Trên 80% học sinh lớp 9 tham gia trải nghiệm định hướng nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề

- Tỉ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS từ 15% trở lên

**7.2. Biện pháp**

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019, của Bộ GDĐT. Trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ:

+ Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

+ Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên của thị xã, các trường dạy nghề trong và ngoài thị xã tổ chức các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THCS nhằm nâng cao hiệu quả của việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

+ Tăng cường CSVC, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong GDPT;

+ Tăng cường quản lí đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Hoạt động giáo dục Nghề phổ thông tiếp tục thực hiện theo công văn số 2721/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 10 năm 2016, của Sở GDĐT về việc thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông cho học sinh trung học từ năm học 2016-2017, Trong đó cần chú ý đến các nội dung cụ thể:

+ Thành lập ban chỉ đạo lao động hướng nghiệp, trong đó đồng chí Phó hiệu trưởng là Trưởng ban, đồng chí Tổng phụ trách là phó ban, ủy viên là các giáo viên chủ nhiệm.

+ Ban chỉ đạo phối hợp với một số trường Cao đẳng nghề Nông Lâm - Đông Bắc, trung tâm GDTX Đông Triều để tuyên truyền các ngành, nghề học cho học sinh các khối 8, 9 sau khi tốt nghiệp THCS có thể theo học, đáp ứng nhu cầu lao động của thị trường hiện nay.

+ Tổ chức có hiệu quả các giờ dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9, giáo viên chủ nhiệm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm tư vấn, hướng nghiệp thường xuyên cho học sinh giúp học sinh có định hướng nghề nghiệp phù hợp sau khi tốt nghiệp THCS, thực hiện lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, chào cờ, hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

**8. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học**

**a. Nội dung**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển KH&CN trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021 - 2022 của Phòng GD&ĐT

- Ứng dụng CNTT trong dạy và học nhằm đổi mới, đồng bộ phương pháp, hình thức dạy học và phương thức kiểm tra đánh giá người học

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh

- Tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoài giờ chính khóa môn tin học

- Giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, quản lý hồ sơ sổ sách điện tử

- Phát huy hiệu quả các trang thiết bị trong phòng học thông minh, phòng học đa chức năng.

**b. Chỉ tiêu**

- 100% các thiết bị CNTT được bảo trì, bảo dưỡng đáp ứng yêu cầu của công việc.

- Các bộ phận, cá nhân được giao phụ trách phần mềm sử dụng có hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức dạy học, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

- 100% giáo viên được tham gia các lớp dạy trực tuyến theo yêu cầu

- 100% CBGV biết khai thác thông tin qua Email (CBQL: 2 lần/ngày; GV: 1 lần/ngày); thực hiện thông tin 2 chiều giữa CBQL-GV-PGD- PHHS.

- 60% giáo viên biết sử dụng, điều hành giảng dạy phòng học thông minh.

- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả sổ sách điện tử.

- 100% học sinh khối 7, 8, 9 được tham gia học tập môn Tin học ngoài giờ chính khóa

- 100% giáo viên thực hiện gửi giáo án online trên google driver theo công văn 472/SGDĐT.

**c. Các biện pháp**

- Tổ chức tập huấn tại trường theo yêu cầu của đội ngũ đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, xây dựng kế hoạch, nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và tham gia tập huấn qua mạng, tập huấn qua truyền hình trực tiếp của Phòng GD&ĐT.

- Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>; kho tài nguyên thuộc cổng thông tin dongtrieu.edu.vn, yuotube.com/dtvdongtrieu.

***-*** Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, giao trách nhiệm cho tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số hàng tuần.

***-*** Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, kế hoạch bài dạy của giáo viên phải phù hợp với môi trường mạng, thu hút được nhiều học sinh tham gia; tích cực sử dụng các phần mềm trình chiếu kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; Hướng dẫn học sinh học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường; tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục;

- Tiếp tục hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện xây dựng video hỗ trợ học sinh tự học theo công văn số 1079/PGD&ĐT ngày 20/9/2021.

- Tổ chức dạy Tin học cho học sinh các khối 7, 8, 9 đồng thời tích hợp để tiếp cận chương trình GDPT 2018 của cấp THPT, xây dựng phần mềm lập trình phục vụ học tập và đời sống xã hội, tham gia dự thi Tin học trẻ các cấp.

- Tiếp tục tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning tới toàn thể cán bộ, mỗi giáo viên có tối thiểu 01 bài giảng dự thi và đóng góp bài vào các thư viện bài giảng của trường và của Phòng GD&ĐT.

- Nhập số liệu đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu trên các phần mềm quản lý như: [SMAS](http://qlth.quangninh.edu.vn/), MISA, PCGD, ... khuyến khích giáo viên sáng tạo sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực

-Đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới CT GDPT, gương người tốt việc tốt lên trang website của trường kịp thời, chính xác tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổ chức cho CBGVNV và học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện dịch vụ hành chính công mức độ 3; CBGNV và học sinh tham gia trên môi trường mạng lành mạnh, an toàn, không vi phạm Luật an ninh mạng

**9. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình**

Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022 của Phòng GD&ĐT, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với GDTrH theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020, của Bộ GDĐT, các hướng dẫn khác của Sở GD&ĐT và Phương án số 25/PA-TrTHCS ngày 01/9/2021 của Trường THCS Bình Khê phương án tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục trong tình huống học sinh nghỉ học để phòng, chống dịch Covid-19 và khi học sinh đi học trở lại.

- Giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

- Tiếp tục hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động bằng kế hoạch trên cơ sở chủ trương, Nghị quyết của Chi bộ, Hội đồng trường.

- Hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; trưởng phó các đoàn thể; các tổ CM tổ chức, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo thực hiện thành công các chỉ tiêu đã đề ra.

**2. Tổ chuyên môn**

Các tổ chuyên mônvà từng giáo viên căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường năm học 2021- 2022 tiến hành họp, thảo luận và thống nhất các nội dung để xây dựng kế hoạch cụ thể cho tập thể và cá nhân.

**3. Tổ văn phòng**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị, vệ sinh phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu, chuẩn bị đủ các điều kiện CSVC để phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định

**4. Giáo viên, các đoàn thể**

**4.1. Giáo viên bộ môn**

- Xây dựng kế hoạch dạy học của cá nhân dựa trên các kế hoạch của nhà trường, của tổ chuyên môn, phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, các chuyên đề, các cuộc thi do ngành tổ chức, phát động.

- Có nhiệm vụ bồi dưỡng và phụ đạo học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham gia công tác PCGD của xã do nhà trường phân công.

- Phối hợp giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, tổ chức Đoàn – Đội và gia đình học sinh để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh

**4.2. Giáo viên chủ nhiệm**

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đắc điểm của lớp và bám sát các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường, của Phòng GD&ĐT thị xã.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

- Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý và giáo dục học sinh

**4.3. Đoàn TNCS - Đội TNTP Hồ Chí Minh**

- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

- Tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Quản lý và chỉ đạo việc thực hiện nền nếp, các quy định, các hoạt động của học sinh toàn trường

- Liên đội phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên

- Quản lý và theo dõi các hoạt động và các chỉ số thi đua của học sinh toàn trường

- Đề xuất khen thưởng, kỉ luật đối với học sinh, tập thể lớp

**5. Ban đại diện CMHS**

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường tích cực quan tâm đến hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, nhân cách, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh; vận động CMHS tự nguyện ủng hộ kinh phí, công sức cùng hỗ trợ trang trí lớp học và các chủ trương XHH của nhà trường.

- Ủng hộ các phong trào thi đua của nhà trường và học sinh

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022 của trường THCS Bình Khê, đề nghị tổ chuyên môn và các giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc trao đổi trực tiếp với Ban giám hiệu, bộ phận chuyên môn để cùng giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT, HT (bc);  - CMHS (p/h)  - Tổ CM, GV, các đoàn thể (t/h);  - Lưu VP | **P. HIỆU TRƯỞNG**  **Trịnh Quang Hưng** |

**KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

**TỪ THÁNG 9/2021 ĐẾN 8/2022**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Các hoạt động trọng tâm** | **Người**  **phụ trách** | **Đối tượng**  **tham gia** | **Thời gian thực hiện** |
| Tháng 9/2021 | - Tổ chức cho học sinh tựu trường ngày 01/9  - Tổ chức cho GV và HS lao động vệ sinh trường, lớp  - Chuẩn bị khai giảng năm học 2021-2022  - Tổ chức khai giảng năm học mới 2021-2022  - Cử cán bộ quản lý cốt cán, giáo viên cốt cán nhà trường tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.  - Xây dựng và hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022  - Ổn định nền nếp đầu năm học của các lớp  - Triển khai hướng dẫn thực hiện các quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách  - Xây dựng và triển khai kế hoạch dự thảo nhiệm vụ năm học 2021-2022, các quy chế  - Tổ chức thăm lớp dự giờ  - Xây dựng và triển khai kế hoạch cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học năm học 2020-2021  - Họp phụ huynh  - Duyệt kế hoạch năm học, kế hoạch thu - chi các khoản thu theo lịch của PGD.  - Duyệt kế hoạch của các bộ phận và cá nhân  - Điều tra công tác PCGD năm 2021  - Kiểm tra công tác phòng chống dịch trong nhà trường  - Tổ chức tham gia các cuộc thi trực tuyến do các cấp triển khai | HT  PHT  HT  HT  PHT  HT  HT  PHT  BGH  PHT  PHT  HT  HT  PHT  BGH  HT  PHT | CBGV+HS  CBGVNV+HS  CBGVNV  CBGVNV+HS  GV  PHT, TTCM  TCM  TCM  TCM  TCM + GV  TCM  GVCN  KT  TCM+GV  PHT, GV  VP  GVNV+HS | - Tuần 1  -Từ tuần 1🡪4  - Tuần 1  - Từ tuần 1🡪4  - Tuần 1  - Tuần 3,4  - Tuần 4  - Tuần 4  - Tuần 1🡪4 |
| Tháng 10/2021 | - Phối hợp với các trường MN, TH và các TTHTCĐ tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời"; tuyên truyền ngày hội VSMT  - Tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ  - Tổ chức HN CBVC (theo lịch của Phòng GD&ĐT)  - Tổ chức đại hội Chi đội, Liên đội  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Phát động thi đua chào mừng ngày 20/11  - Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp trường  - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.  - Tổ chức thi KHKT cấp trường và chọn 1-2 sản phẩm dự thi cấp thị xã   * Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV   - Kiểm tra công tác phòng chống dịch trong nhà trường | HT  HT  HT  HT  HT  HT  PHT  HT  PHT  PHT  PHT  BGH | GV  TCM  CBGVNV  TPT, LĐ  Ban KTNB  CBGVNV+HS  Tổ CM  GV  TCM, GVNC  GV  VP | * Tuần 1 * Tuần 2   - Từ tuần 2🡪4  - Tuần 3  - Tuần 3  - Tuần 1-3  - Tuần 3  - Tuần 3  - Tuần 4 |
| Tháng 11/2021 | - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ tập trung  - Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở  - Nộp sản phẩm dự thi KHKT cấp thị xã  - Tổ chức ngày pháp luật Việt Nam  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Tiếp tục thi đua dạy tốt – học tốt  - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11  - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV  - Kiểm tra công tác thiết bị trường học  - Duyệt kết quả PCGD năm 2021 theo lịch của Phòng GD&ĐT  - Kiểm tra công tác phòng chống dịch trong nhà trường | HT  BGH  PHT  PHT  HT  PHT  PHT  PHT  HT  PHT  BGH | GV+HS  GV  GV+HS  GV+HS  Ban KTNB  TCM  GVNV+HS  GV  Ban KTNB  VP  VP | - Tuần 1  - Tuần 1,2   * Tuần 2 * Tuần 2-4   - Tuần 1🡪4  - Tuần 3  - Tuần 4   * Tuần 3 * Tuần 4 * Tuần 3 * Tuần 4 |
| Tháng 12/2021 | - Tham gia dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2021-2022  - Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ, trường  - Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh (nếu có)  - Tổ chức tuyên truyền ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS  - Kiểm tra công tác Đội  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Tổ chức hoạt động ngoại khóa theo KH: chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam  - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV  - Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình.  - Chỉ đạo giáo viên ôn tập cuối kỳ 1 cho học sinh, chủ động kiểm tra các môn: Mỹ thuật, Âm nhạc, TD, CN;  - Tổ chức ra đề kiểm tra cuối kỳ I theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT  - Tổ chức HĐTN tại Lữ đoàn 405 | PHT  PHT  PHT  PHT  HT  HT  PHT  PHT  PHT  PHT  HT  BGH | GV+HS  TCM  GV+HS  GV+HS  Ban KTTB  Ban KTNB  TPT+GVCN+HS  GV  TCM  GVNV  TCM  GV+ HS | * Tuần 1 * Tuần 1, 2   - Tuần 2  - Tuần 3   * Tuần 1🡪4 * Tuần 3   - Tuần 4  - Tuần 4  - Tuần 4  - Tuần 3 |
| Tháng 01/2022 | - Tổ chức kiểm tra học kỳ I các môn còn lại theo lịch của Phòng GD&ĐT  - Duyệt kết quả điểm kiểm tra, kết quả 2 mặt giáo dục trong học kỳ I của các lớp và GV; Báo cáo trực tuyến kết quả về Phòng GD&ĐT  - Chỉ đạo các tổ thực hiện Sơ kết học kì I  - Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022 với PGD và tổ chức sơ kết học kì I toàn trường  - Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 10/01/2022).  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Hoàn thành cập nhật học bạ  - Tham gia giải điền kinh cấp thị xã  - Kiểm tra việc tự kiểm tra công tác tài chính, kiểm kê tài sản  - Tham gia ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh (nếu có)  - Kiểm tra công tác quản lý của 2 tổ chuyên môn. | HT  BGH  HT  HT  PHT  HT  PHT  PHT  HT  PHT  HT | GVNV+HS  TCM+GVCN  TCM  TCM  Ban KTNB  GVCN  HS  KT  GV  Ban KTNB | - Tuần 1  - Tuần 2  - Tuần 3  - Tuần 4  - Tuần 1  - Tuần 1-4   * Tuần 3,4 * Tuần 3 * Tuần 2,3 * Tuần 3 * Tuần 1-4 * Tuần 4 |
| Tháng 02/2022 | - Tổ chức cho CBGVNV +HS nghỉ Tết theo lịch  - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV  - Kiểm tra công tác quản lý HSSS của tổ văn phòng   * Động viên HS ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh (nếu có) * Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 26/3 | HT  PHT  HT  BGH  HT | CBGVNV+HS  GV  Theo QĐ  GV+HS | - Tuần 1-4 (trừ thời gian nghỉ Tết NĐ)  - Tuần 3  - Tuần 4  - Tuần 2 |
| Tháng 3/2022 | - Tổ chức cho học sinh trong đội tuyển tham gia dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh (nếu có)  - Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ, trường  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Tổ chức thi đua dạy tốt – học tốt  - Tổ chức kiểm tra tập trung giữa kỳ  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3  - Tham gia chuyên đề cụm III  - Kiểm tra công tác y tế trường học  - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV  - Kiểm tra công tác quản lý chuyên môn của PHT | PHT  PHT  HT  PHT  HT  PHT  HT  PHT  HT  HT | HS  TCM  Ban KTNB  GV  GV+HS  TPT+GV+HS  TCM  NVTV  GV  PHT | * Tuần 1 * Tuần 1,2 * Tuần 2-4 * Tuần 1🡪4   - Tuần 2  - Tuần 3  - Tuần 4 |
| Tháng 4/2022 | - Chỉ đạo các tổ chuyên rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình.  - Chỉ đạo các giáo viên kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh năng lực còn hạn chế đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập.  - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên  - Tổ chức “Ngày hội đọc sách”  - Tổ chức giao lưu học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 8 THCS;  - Tổ chức hoạt động ngoại khóa theo KH: tham quan di tích đền An Sinh - ĐT  - Chỉ đạo các giáo viên hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II.  - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV  - Tổ chức ngoại khóa hoạt động STEM | PHT  PHT  HT  PHT  PHT  PHT  PHT  PHT  BGH | TCM+GV  GV  Ban KTNB  NVTV+GV+HS  TCM+GVCN+HS  GV  GV  GV+HS | -Tuần 1   * Tuần 2   - Tuần 1🡪4   * Tuần 3 * Tuần 3   - Tuần 4  - Tuần 3 |
| Tháng 5/2022 | - Kiểm tra công tác thư viện trường học  - Tổ chức cho HS khối 8,9 tham quan thực tế: trải nghiệm nghề phổ thông  - Chỉ đạo giáo viên ôn tập học kỳ II cho học sinh, chủ động kiểm tra các môn: Mỹ thuật, Âm nhạc, TD, CN;  - Tổ chức kiểm tra học kỳ II các môn còn lại theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT  - Duyệt kết quả điểm kiểm tra, kết quả 2 mặt giáo dục trong học kỳ II và cuối năm của các lớp và GV; Báo cáo trực tuyến kết quả về Phòng GD&ĐT  - Tổ chức xét và đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS cho học sinh lớp 9; tổ chức xét duyệt với PGD  - Chỉ đạo các tổ thực hiện kết học kì II và tổng kết năm học  - Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ  - Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022  - Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 với PGD và tổ chức tổng kết năm học toàn trường, bàn giao học sinh về địa phương  - Lập danh sách giới thiệu GV đi làm nhiệm vụ coi thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, danh sách Hội đồng xét kết quả TN THCS và danh sách hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2022-2023.  - Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho học sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ tuyển sinh vào THPT.   * Hoàn thành hồ sơ công nhận thư viện đạt chuẩn. | HT  BGH  PHT  HT  BGH  HT  PHT  PHT  HT  HT  HT  HT  HT | GV  GVCN+HS  CBGVNV+HS  GV+GVCN  TCM  TCM  TPT+GVCN+HS  GVNV+PH+HS  GV  Theo QĐ | * Tuần 1 * Tuần 2 * Tuần 3   - Tuần 4 |
| Tháng 6+7+8/  2022 | - Điều động giáo viên tham gia coi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 (nếu có).  - Dạy bơi cho học sinh tại Bể bơi nhà trường  - Tổ chức tuyển sinh và duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2022-2023.  - Cử GV tham gia tập huấn chương trình lớp 7 theo chương trình GDPT mới.  - Tham gia hội nghị lựa chọn SGK lớp 6, 7   * Kiểm tra, rà soát CSVC, Đồ dùng thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học mới | HT  PHT  HT  BGH  PHT  BGH | GV  GVCN+P. Hạmh  GVNV  Theo QĐ  GV  GVNV | Tuần 1  Tuần 1-4  Tuần 4/7  - Tháng 7  - Tháng 8 (theo lịch cụ thể của Sở GDĐT) |

***Lưu ý:*** Trên đây là dự kiến kế hoạch hoạt động chuyên môn THCS năm học 2021-2022. Kế hoạch hằng tháng có thể điều chỉnh theo tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tính chất công việc đột xuất, nhà trường sẽ có hướng dẫn, kế hoạch điều chỉnh cụ thể và thông báo tới các bộ phận và cá nhân.